

Bản án số: 134/2021/HSST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Cường;

2. Bà Trần Hoàng Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1049/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1989; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 820/120/38 đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn P, sinh năm 1967 và bà Trương Thị Hồng L, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Phương U, sinh năm 1988; Con: Có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: 02.

- Ngày 21/9/2007, “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù (Bản án số 1849/2007/HSPT ngày 24/12/2007), chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2013 chưa được xóa án tích;

- Ngày 16/6/2014, “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù (Bản án số: 152/2015/HSST ngày 10/7/2015), chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2019, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 17/12/2007, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. (Bản án số: 280/2007/HSST ngày 17/12/2007, đã xóa án tích do khi phạm tội dưới 16 tuổi).

Bị bắt và tạm giam từ ngày: 16 tháng 4 năm 2021 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: X, Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Bùi Văn A, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: X Nguyễn Biểu, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 16/4/2021, Lê Văn Q điều khiển xe mô tô có biển số 59V2-26748 đi vào hẻm X đường Bùi Viện, Quận 1, để xe ở ngoài sau đó đi bộ vào trong đến trước nhà số X đường Bùi Viện gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy với giá 90.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất ma túy vào trong túi quần bên trái phía trước đi bộ ra xe định về nhà. Khi đi đến trước hẻm số X Bùi Viện, Quận 1, các anh Nguyễn Thành L, Bùi Văn A (Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1) đi tuần tra phát hiện Lê Văn Q đang ngồi lên xe mô tô biển số 59V2-26748 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên yêu cầu về trụ sở công an phường Phạm Ngũ Lão để kiểm tra. Qua kiểm tra thu giữ trong túi quần trước bên trái của Q đang mặc 01 gói nylon có khối lượng 0,1077 gam, Q khai là ma túy nên anh L, A liền thu giữ vật chứng bắt giữ Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 1 xử lý.

Căn cứ Kết luận giám định số 2593/KLGD-MT ngày 23/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn Q và hình dấu công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,1077 gam, loại Heroin.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q, qua điều tra không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét khi nào bắt được xử lý sau.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng:

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,1077 gam, loại Heroin.

- Thu giữ của Lê Văn Q:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 865266034832577; 865266034832569; 01 điện thoại Oppo, số Imei: 866978039645890; 866978039645882;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59V2 – 26748. Số máy: JF58E-0192365; Số khung: RLHJF580EY192308. Qua xác minh do chị Lê Thị Hồng P (em ruột của Q) đứng tên sở hữu. Ngày 16/4/2021, Q mượn đi công việc, chị Phượng không biết Q dùng xe đi mua ma túy; chị P có đơn xin lại chiếc xe.

Tất cả vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội CSTHAHS&HTTP Công an Quận 1.

Tại bản cáo trạng số 137/CTr-VKSQ1 ngày 14 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Lê Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và địa giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 05 năm đến 06 năm tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,1077 gam, loại Heroin; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 865266034832577; 865266034832569; 01 điện thoại Oppo, số Imei: 866978039645890; 866978039645882 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng P 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59V2 – 26748. Số máy: JF58E-0192365; Số khung: RLHJF580EY192308 do không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận do nghiên ma túy nên vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 16/4/2021, tại trước hẻm X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn Q đã có hành vi cất giữ 0,1077 gam heroin để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng phạm tội chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q, qua điều tra không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra cần tiếp tục truy xét khi nào bắt được xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,1077 gam, loại heroin;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 865266034832577; 865266034832569; 01 điện thoại Oppo, số Imei: 866978039645890; 866978039645882 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bà Lê Thị Hồng P 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59V2 – 26748. Số máy: JF58E-0192365; Số khung: RLHJF580EY192308 do

không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Văn Q 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2021.

Phạt bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có khối lượng 0,1077 gam, loại heroin;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 141/LNK-ĐCSMT ngày 01/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 865266034832577; 865266034832569; 01 điện thoại Oppo, số Imei: 866978039645890; 866978039645882;

Trả lại cho bà Lê Thị Hồng P 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 59V2 – 26748. Số máy: JF58E-0192365; Số khung: RLHJF580EY192308.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 89/LNK-ĐCSMT ngày 26/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Nguyễn Thị Thu Hiền